

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 176 /2019/HS-ST
Ngày 14 - 6 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung.

2. Bà Nguyễn Ngọc Diệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 145/2019/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 191/2019/HSST-QĐ ngày 03/6/2019 đối với bị cáo:

Trần Quốc H, sinh năm 1991 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: 11/4 khu phố A, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trần Văn V, sinh năm 1965 và con bà Phan Thị Thanh L, sinh năm 1964; có vợ tên Nguyễn Thị Anh T, sinh năm 1988 và có 01 con sinh năm 2018; tiền sự, tiền án: Không có; bị bắt tạm giam ngày 11/3/2019, có mặt.

-Người làm chứng: Anh Võ Thanh T, sinh năm 1977, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Quốc H sử dụng ma túy. Ngày 11/3/2019, anh Nguyễn Thanh T trình báo Công an phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An việc H đến đòi nợ, đánh anh T. Công an phường Đông Hòa phối hợp Công an thị xã Dĩ An thụ lý xác minh, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở bị cáo H tại địa chỉ 11/4 khu phố A, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương đã thu giữ 01 gói ni lông miệng kéo dính bên trong có 03 viên nén màu xanh; 02 túi ni lông miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi ni lông miệng kéo dính bên trong có tờ tiền mệnh giá 500 đồng gói chất bột màu trắng; 01 túi ni lông

miệng kéo dính bên trong chứa một phần viên nén màu trắng xanh. Bị cáo H khai nhận số tinh thể màu trắng, viên nén màu xanh là ma túy do H mua sử dụng còn dư nên cất giữ.

Căn cứ kết luận giám định số 228/MT-PC09 ngày 19/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: 01 gói ni lông miệng kéo dính bên trong chứa 03 viên nén màu xanh (ký hiệu M1) là ma túy có khối lượng 1,1979 gam loại MDMA; 02 túi ni lông miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) là ma túy có khối lượng là 0,9540 gam loại Ketamine; chất màu trắng được gói trong tờ tiền mệnh giá 500 đồng (ký hiệu M3) là ma túy có khối lượng là 0,4856 gam loại Ketamine; một phần viên nén màu trắng xanh là ma túy có khối lượng 0,1255 gam loại MDMA (ký hiệu M4).

Cáo trạng số 172/CT - VKS ngày 14/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Quốc H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định điểm c, g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo H từ 1 năm 3 tháng đến 2 năm 3 tháng tù

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo H không tranh luận, không bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo H nói lời sau cùng, bị cáo rất hối hận hành vi của mình xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo: Ngày 11/3/2019 khi khám xét khẩn cấp nơi ở bị cáo Trần Quốc H thu giữ ma túy, H khai nhận mua ma túy về sử dụng. Kết quả giám định ma túy thu giữ của bị cáo H có khối lượng 1,3234 gam loại MDMA, khối lượng 1,4396 gam loại Ketamine. MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 27, Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT 35 Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy, hành vi trên của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm c, g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 172/CT-VKS ngày 14/5/2019 của Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo H thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo Trần Quốc H phạm tội thuộc tội phạm nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 05 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo H mức án tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo H có nhân thân tốt, thể hiện việc không có tiền án, tiền sự.

[3] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ ma túy vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng và mức hình phạt đối với bị cáo H. Xét quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Án phí sơ thẩm: Bị cáo H phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm c, g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/3/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong số 228/PC09 bên trong chứa chất màu trắng là ma túy, khối lượng hoàn lại sau giám định 0.4003 gam

(M1); 0,8446 gam (M2); 0,4158 gam (M3).Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Trần Quốc H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã;
- Công an thị xã;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh